



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

Post & Telecommunications Construction Work Company

49 Bis Trần Bình Trọng - Phường 5 - Quận Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh

Giấy CNĐKDN số: 0304731322

Điện thoại: + 84 8 3515 0585 - Fax: + 84 8 3515 0580 - Website: <http://www.ptco.com.vn/>

THƯ MỜI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN (PTCO)**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty PTCO, Hội đồng quản trị Công ty PTCO trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- THỜI GIAN:** 08 giờ 30 ngày 15 tháng 06 năm 2024 (thứ Bảy).
- ĐỊA ĐIỂM:** Hội trường Viễn thông TP.HCM - 270B Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM
- NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**
 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024
 - Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
 - Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024
 - Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ
 - Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024
 - Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Cổ đông
- TÀI LIỆU ĐẠI HỘI:** Quý cổ đông vui lòng tham khảo văn kiện đại hội trên trang web <http://www.ptco.com.vn>.
- ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI:** Cổ đông sở hữu cổ phiếu PTCO theo danh sách người sở hữu cổ phiếu được chốt ngày 15/05/2024
- CÁC VẤN ĐỀ KHÁC:**

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và gửi về Công ty trước 16 giờ 00 phút ngày 12/06/2024 thông qua đường bưu điện, điện thoại hoặc mail theo địa chỉ:

CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

49 Bis Trần Bình Trọng, Phường 05, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

1./ Đoàn Văn Hương: Điện thoại: (028) 35150584 - 0919.452.542 - Email : huongnam7903@gmail.com

2./ Phạm Thị Huệ : Điện thoại : (028) 38050707 – 0909851013 - Email : phamhue78@yahoo.com.vn

Trường hợp Quý cổ đông không sắp xếp tham dự Đại hội được, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho HĐQT công ty (danh sách đính kèm) hoặc người khác tham dự đại hội. Quý cổ đông khi đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo **giấy CMND** (hoặc hộ chiếu). Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội, đề nghị Đại diện cổ đông mang theo **giấy CMND** (hoặc hộ chiếu) và **giấy ủy quyền (bản gốc)** có chữ ký của người ủy quyền để đăng ký dự họp.

Hội đồng quản trị Công ty PTCO trân trọng kính mời.

Rất mong Quý cổ đông tham dự đầy đủ để Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Dung



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN
Post & Telecommunications Construction Work Company

49 Bis Trần Bình Trọng - Phường 5 - Quận Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh

Giấy CNĐKDN số: 0304731322

Điện thoại: + 84 8 3515 0585 - Fax: + 84 8 3515 0580 - Website: <http://www.ptco.com.vn/>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

----o0o----

TP.HCM, ngày tháng 6 năm 2024

XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần DVXD Công Trình Bưu Điện

Tên cá nhân/tổ chức:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: ngày cấp: nơi cấp

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu:bằng chữ:

Căn cứ giấy mời họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Xây Dựng Công Trình Bưu Điện, tôi xác nhận như sau:

- Trực tiếp tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng công trình Bưu Điện
- Ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng công trình Bưu Điện

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN
Post & Telecommunications Construction Work Company

49 Bis Trần Bình Trọng - Phường 5 - Quận Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh

Giấy CNĐKDN số: 0304731322

Điện thoại: + 84 8 3515 0585 - Fax: + 84 8 3515 0580 - Website: <http://www.ptco.com.vn/>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----o0o----

TP.HCM, ngày tháng năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần DVXD Công Trình Bưu Điện

Cá nhân/tổ chức sở hữu:

Địa chỉ :

.....Điện thoại:

CMND số:..... do Cấp ngày:.....Quốc tịch.....

Số cổ phần sở hữu: bằng chữ:

Đồng ý ủy quyền cho Ông (Bà) sau đây:

Họ và tên:

Địa chỉ:.....

.....Điện thoại:

CMND số:..... do Cấp ngày:.....Quốc tịch.....

Thay mặt tôi/tổ chức tham dự phiên họp **Đại hội cổ đông thường niên năm 2023** với số lượng cổ phần được nêu trên tại:

Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ - Xây Dựng Công Trình Bưu Điện

Trụ sở chính : 49Bis Trần Bình Trọng, Phường 05, Quận Bình Thạnh

- Ngày tổ chức Đại hội: Vào lúc **08 giờ 30 ngày 15 tháng 6 năm 2024 (thứ Bảy)**.
- Địa điểm tổ chức: **Hội trường Công ty tại địa chỉ 49 Bis Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, TP.HCM.**

Người được ủy quyền sẽ thay tôi:

- Tham gia góp ý kiến những vấn đề do Đại hội đề ra.
- Biểu quyết những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Một số vấn đề khác phát sinh (nếu có).

Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm về nội dung biểu quyết các vấn đề trong phạm vi đại hội đối với cá nhân/tổ chức được nhận ủy quyền.

Người nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

Post & Telecommunications Construction Work Company

49 Bis Trần Bình Trọng - Phường 5 - Quận Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh

Giấy CNĐKDN số: 0304731322

Điện thoại: + 84 8 3515 0585 - Fax: + 84 8 3515 0580 - Website: <http://www.ptco.com.vn/>

Ghi chú: Quý cổ đông có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc TGD Công ty theo danh sách đính kèm ở mặt sau.

**DANH SÁCH THAM KHẢO ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	MAI XUÂN DUNG	CHỦ TỊCH HĐQT
2	NGUYỄN THANH LÂM	TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN
Post & Telecommunications - Construction Works Services Joint Stock Company
Địa chỉ : 49bis Trần Bình Trọng, Phường 5, Quận Bình Thạnh, TPHCM
ĐT : 08-35150585 – Fax : 08-35150580



TÀI LIỆU PHỤC VỤ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2024.
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát.
4. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
5. Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.
6. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
7. Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024.
8. Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Tháng 6/2024

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

I/ THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM :

- Ngày thứ bảy 15/6/2024 (từ 8h30 – 11h30)
- Hội trường Viễn thông TP.HCM tại 270 Lý Thường Kiệt Phường 14 Quận 10, TP.HCM.

II/ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

A/ Phần nghi thức Đại hội :08h30 – 8h45

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu tham dự.
2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4. Giới thiệu Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn

B/ Phần nội dung đại hội : 8h45 – 11h30

1. Biểu quyết thông qua về chương trình Đại hội.
2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2024.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát.
5. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
6. Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
8. Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024.
9. Thảo luận góp ý của cổ đông.
10. Chủ tọa giải đáp, trả lời các ý kiến góp ý, đề xuất.
11. Phần biểu quyết các vấn đề thông qua Đại hội :
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024;
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2024;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát;
 - Biểu quyết thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024;
 - Biểu quyết thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ;
 - Biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
12. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.
13. Phát biểu tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội

TP.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 05 năm 2024

**Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN.**

Về việc: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023
và kế hoạch kinh doanh năm 2024.

I/. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2023 là năm đầu tiên sau đại dịch Covid19, Thành phố Hồ Chí Minh cùng cả nước trở mình thích ứng để phát triển sản xuất. Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện (Công ty) cũng như hàng ngàn doanh nghiệp khác, nỗ lực, phấn đấu không ngừng để vừa bảo đảm công ăn việc làm cho người lao động, giữ công ty tiếp tục hoạt động trong tình hình kinh tế cực kỳ khó khăn.

Thị trường truyền thông của Công ty là các VNPT thành phố và các tỉnh giảm đầu tư mở rộng, đầu tư mới nên thị trường của Công ty bị thu hẹp nhanh. Tiếp đó là sự tham gia tìm kiếm việc làm của rất nhiều doanh nghiệp từ Nam chí Bắc cũng góp phần làm giảm thị phần của Công ty.

Trước tình hình khó khăn, Hội đồng quản trị đã thường xuyên xem xét, hỗ trợ và định hướng cùng Ban điều hành tích cực tháo gỡ khó khăn trong công tác tìm nguồn công việc, tham gia đấu thầu hầu hết các dự án công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm, hỗ trợ tìm việc để bảo đảm việc làm.

Bên cạnh đó, Ban điều hành Công ty đã chủ động liên danh, hoặc làm thầu phụ cho một số Đối tác để tham gia các gói thầu hiện tại Công ty chưa đủ năng lực tham gia để tăng năng lực và làm thầu phụ để có thêm việc làm.

Trong năm 2023 Công ty tổ chức thi công và hạch toán doanh thu được 28,472 tỷ đồng, đạt 71,92% so kế hoạch năm và đạt mức 74,18% so cùng kỳ năm 2022. Số liệu chi tiết theo bảng đính kèm.

Đơn vị tính: tỷ đồng.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với kế hoạch	So với cùng kỳ năm 2022
1	Doanh thu	38,38	39,588	28,472	71,92%	74,18%
2	Lợi nhuận sau thuế	1,184	1,382	0,092	6,65%	7,77%
3	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (triệu đồng)	9,77	10,25	9,61	93,75%	98,36%
4	Chia cổ tức	6%	8%	0%		

Như dự báo từ đầu xây dựng Kế hoạch năm 2023: “Năm 2023 là năm cực kỳ khó khăn về tìm kiếm công việc, chi phí sản xuất tăng cao, thuế sử dụng đất tăng làm giảm chênh lệch thu chi các hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác quyền sử dụng đất”.

Ban giám đốc và toàn thể CB.CNV Công ty rất cố gắng nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nhưng hiệu quả chỉ giới hạn, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt được 108 triệu đồng, chỉ đạt 6,65% kế hoạch đề ra, và đạt 7,77% so với cùng kỳ năm 2022.

Thu nhập bình quân năm 2023 của cán bộ công nhân viên công ty là 9,61 triệu đồng/tháng đạt 98,5% so năm 2022, giảm 1,64% so với năm 2022

Các chỉ tiêu kế hoạch không đạt có các nguyên nhân chủ yếu:

Về khách quan:

- Trong năm 2023 nguồn công việc chủ yếu từ đấu thầu qua mạng cạnh tranh về giá rất gay gắt nên Công ty phải thực hiện giảm giá rất nhiều để tăng khả năng trúng thầu bảo đảm việc làm cho người lao động. Tỷ lệ có khả năng trúng thầu từ trên 30%, cá biệt có nhà thầu giảm giá gần 50%.
- Nhân sự lao động giảm 18 người, trong đó có 4 là lãnh đạo và 13 lao động trực tiếp, 01 lái xe
- Chi phí vật tư cũng biến động, giá nguyên vật liệu tăng nên giá thành công trình tăng tương ứng.
- Công trình chủ yếu thi công ở các tỉnh/thành xa TP.HCM: chi phí triển khai thi công tại các Tỉnh thành xa thành phố cao hơn so với khu vực TPHCM
- Giá vật tư nhiên liệu đầu vào tăng cao làm cho lợi nhuận công trình giảm so với kế hoạch.
- Ảnh hưởng lớn nhất làm giảm lợi nhuận do vấn đề tăng chi phí khách quan:
 - Chi phí thuê quyền sử dụng đất tăng 30% với trên 400 triệu đồng
 - Chi phí hỗ trợ nghỉ việc 18 lao động trên 440 triệu đồng.
 - Chi phí tham gia đấu thầu qua mạng.

Về chủ quan:

- Trong tình hình năng suất lao động của lực lượng lao động trực tiếp giảm theo thời gian do tuổi ngày càng lớn, một số không thể làm việc trên cao nên để bảo đảm tiến độ và choàng gánh cho nhau, Công ty phải thực hiện thuê thêm nhân công ngoài làm tăng thêm chi phí công trình.
- Ban Điều hành chỉ tập trung ổn định tìm việc thích ứng với tình hình suy giảm của thị trường, chưa tập trung đầu tư tìm hướng đi mới cho công ty trong tình hình thị trường truyền thống ngày càng thu hẹp.

2/ Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023:

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Vốn đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện
1	Ô tô 7 chỗ ngồi	Xe	01	650	ĐTPTSX	Quý III
	Tổng cộng			650		

Qua cân nhắc nguồn vốn rất hạn chế cần trang trải cho các công tác triển khai thi công và thanh toán các công nợ cũ, đến hạn, vì vậy Ban điều hành Công ty chưa thể thực hiện đầu tư xe theo kế hoạch.

3/ Một số chỉ tiêu tài chính khác: (Quý cổ đông xem báo cáo tài chính đính kèm)

II/ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Định hướng phát triển :

1.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty :

- Thích ứng với môi trường kinh doanh mới mang tính cạnh tranh rất cao và tìm mọi giải pháp để tìm nguồn việc, bảo đảm công ăn việc làm cho đội ngũ lao động, bảo đảm các chỉ tiêu kế hoạch được giao;
- Rà soát và tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, quy trình, quy định nội bộ theo hướng tinh, gọn và xây dựng đội ngũ xử lý nghiệp vụ hoàn thiện hồ sơ đạt yêu cầu của chủ đầu tư và bảo đảm tiến độ;
- Kiểm soát tiến độ thực hiện thi công, tiến độ thực hiện các thủ tục phù hợp đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ, xoay nhanh vòng vốn đáp ứng nhu cầu thi công các công trình, đặc biệt một số công trình không tạm ứng cũng không thực hiện thanh toán theo khối lượng được nghiệm thu;
- Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, từng bước xây dựng đội ngũ tham gia lĩnh vực thương mại để hỗ trợ cho lĩnh vực xây lắp.
- Xây dựng, đào tạo và tái đào tạo nguồn nhân lực cho các dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao thông qua các hình thức liên kết, hợp tác với các Nhà cung cấp, các công ty để tạo nguồn lực cho Công ty.
- Tiếp tục tìm kiếm, chọn lọc các Đối tác nhằm sử dụng và khai thác mặt bằng đang quản lý ngày càng hiệu quả hơn.

1.2 Một số vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty.

- Sự cạnh tranh trên thị trường ngày một khốc liệt, các công ty trẻ mới thành lập có cơ chế linh hoạt, năng động và gọn nhẹ, lực lao động trẻ với trình độ cao là một trong những thách thức đối với công ty cùng một số các đơn vị thực hiện liên danh, liên kết để tạo lực khi tham gia đấu thầu thị trường mang tính cạnh tranh về giá ngày càng khốc liệt.
- Các gói thầu công khai trên mạng vừa là cơ hội vừa là thách thức rất lớn. Để có việc làm rất nhiều nhà thầu đã thực hiện chiến lược giá thấp (tỷ lệ giảm giá trên giá gói thầu ở một số gói thầu trên 50%). Các công trình thuộc sở trường của Công ty cũng có tỷ lệ giảm thầu từ 30 đến trên 48%.
- Để có việc làm cho đội ngũ lao động, Công ty cũng không thể tránh phải cắt giảm chi phí, chấp nhận giảm lợi nhuận để có giá dự thầu tốt nhất nhằm có thể thắng thầu cũng như chấp nhận mở rộng thị trường ra các tỉnh, chủ đầu tư mới để tìm kiếm thêm cơ hội, tạo công ăn việc làm cho đội ngũ lao động. Chi phí thi công xa, chi phí tham dự thầu, chi phí quản lý, điều hành, thuê ngoài ... đều tăng cao làm giảm lợi nhuận và ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập.
- Tuổi đời bình quân của CNKT trực tiếp thi công ngoài 46 tuổi năng suất lao động và khả năng tiếp cận kiến thức, công nghệ mới có phần hạn chế, nhiều công trình phải thực hiện thuê lao động ngoài;
- Vốn điều lệ thấp là một trong những yếu tố khó khăn về mặt tài chính ;trong các thời điểm các dự án triển khai đồng loạt cần nguồn vốn lưu động để tổ chức thi công.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tăng trưởng với năm 2023
1	Doanh thu	28,472	29,326	3%
2	Lợi nhuận sau thuế	0,092	1	(*)
3	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (triệu đồng)	9,61	10 triệu đồng	5%
4	Chia cổ tức	0%	5%	

(*): Chỉ tiêu lợi nhuận 2024 là năm cực kỳ khó khăn về tìm kiếm công việc, chi phí sản xuất tăng cao, thuế sử dụng đất tăng sẽ làm giảm chênh lệch thu chi các hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác quyền sử dụng đất.

III/ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1/ Định hướng thị trường và ngành nghề kinh doanh:

- Tập trung nguồn lực vào thị trường trọng điểm: Các Chủ đầu tư truyền thống bên cạnh tìm thêm nguồn công việc tại các Chủ đầu tư tiềm năng, các chủ đầu tư có các loại dạng công trình tương tự nhằm phát huy thế mạnh của Công ty;
- Tiếp tục mở rộng thị trường ra các tỉnh, tìm kiếm cơ hội và các chủ đầu tư mới như Viettel, MobiFone, FPT... tăng cường công tác tiếp thị, tìm việc, mở rộng thị phần, tích cực tìm kiếm, phân tích, đánh giá cơ hội và sẵn sàng tham gia các gói thầu phù hợp ở các tỉnh thông qua mạng đấu thầu quốc gia;
- Tiếp tục khai thác hiệu quả mặt bằng đang quản lý sử dụng.
- Định hướng hợp tác cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng, phát triển thuê bao với các đối tác tiềm năng như Bô câu hoặc các đối tác được VTTP lựa chọn để chuyển hướng sử dụng lao động.

2/ Công tác tổ chức và quản lý:

- Sắp xếp mặt bằng làm việc hợp lý, tổ chức lại bộ máy phù hợp với tình hình kinh doanh theo hướng tinh gọn nhân sự, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn nhân lực.
- Đào tạo, đào tạo lại CB.CNV về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Rà soát nguồn nhân lực trong toàn công ty, đánh giá lại hiệu quả sử dụng, tăng cường cơ chế khuyến khích nguồn nhân lực đóng góp có hiệu quả thông qua cơ chế tiền lương, khoán, phù hợp tạo động lực cho người lao động.
- Ban hành quy chế, cơ chế giao khoán chi phí tối ưu theo từng dạng, loại công trình và cơ chế khuyến khích tìm việc cho Công ty.
- Xây dựng kế hoạch tài chính đảm bảo đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý, triệt để tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024, Ban điều hành công ty rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cổ đông về bản báo cáo này vì sự phát triển của Công ty.

Kính chúc Quý đại biểu, Quý cổ đông mạnh khỏe, thành đạt và hạnh phúc!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :
- Như trên;
- Lưu.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Lâm

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HĐQT NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HĐQT NĂM 2024

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Cổ đông của Công ty cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu Điện.

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Xin chân thành cảm ơn Quý vị đã tới tham dự Đại hội và mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng để Công ty được củng cố và phát triển.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động, tồn tại của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng công tác quản trị năm 2024, nhằm đưa ra những hướng mới trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đem lại lợi ích thiết thực cho Quý vị Cổ đông. Đây cũng là thời điểm để chúng ta nhìn nhận và tiếp tục điều chỉnh nhằm hoàn thiện hơn trong giai đoạn tới để Công ty ngày càng phát triển bền vững. HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện kính trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thảo luận và thông qua.

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Nhân sự :

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 nhiệm kỳ 2022-2027, Hội đồng Quản trị đã được Quý cổ đông tín nhiệm bầu chọn gồm 5 thành viên là:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1. Bà Mai Xuân Dung | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Thanh Lâm | Ủy viên |
| 3. Ông Nguyễn Văn Nghĩa | Ủy viên |
| 4. Ông Trần Quang Nghĩa | Ủy viên |
| 5. Ông Nguyễn Công Tùng | Ủy viên |

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023:

2.1 HĐQT hoạt động theo điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 2 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 ngày 22/5/2021.

2.2 Các chỉ tiêu đạt được theo báo cáo của Ban điều hành.

Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn thách thức sự cạnh tranh khốc liệt của cơ chế thị trường làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu Điện, nhưng Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và tập thể CB-CNV Công ty đã rất cố gắng hoàn thành chức trách của

mình, nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho Người lao động và Quý cổ đông. Tuy nhiên hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt được như kỳ vọng, cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với kế hoạch	So với cùng kỳ năm 2022
1	Doanh thu	38,38	39,588	28,472	71,92%	74,18%
2	Lợi nhuận sau thuế	1,184	1,382	0,092	6,65%	7,77%
3	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (triệu đồng)	9,77	10,25	9,61	98,50%	98,36%
4	Chia cổ tức	6%	8%			

Nguyên nhân chính không đạt kế hoạch:

- Nguồn công việc tìm được trong năm 2023 rất khó khăn, chủ yếu có được từ đấu thầu với đơn giá thấp, giảm giá thầu bình quân từ 30 đến 48% mới có cơ hội thắng thầu. Hội đồng quản trị đánh giá về vấn đề này:
 - + Những gói thầu Công ty tham gia là những gói thầu thi công xây lắp, chủ yếu là nhân công, Chỉ đầu tư cung cấp vật tư chính có giá trị cao;
 - + Hiện tại Công ty đang sở hữu 47 lao động chính quy, trong khi lực lượng trực tiếp thi công có tuổi đời bình quân trên 40 tuổi, nên năng suất lao động không còn cao như những năm trước, công việc chủ yếu của Công ty tham gia là lao động xây lắp bằng sức người là chủ yếu.
 - + Trong khi các Nhà thầu mới từ miền Bắc, miền Trung vào rất nhiều, Họ chỉ cần mang theo Chỉ huy trưởng công trình và Cán bộ phụ trách kỹ thuật, còn lại thuê lao động tại địa phương không có chi phí nuôi quân và các chi phí bảo hiểm theo quy định, trong khi Công ty PTCO nuôi quân với năng suất lao động giảm dần do tuổi ngày càng tuổi. Đây là bài toán nan giải cho Công ty do anh em lao động phần lớn gắn bó với Công ty trên 20 năm.
- Do nguồn công việc hạn hẹp Công ty buộc phải mở rộng tham gia thầu tại các tỉnh thành xa TP.Hồ Chí Minh, dù được trúng thầu nhưng chi phí triển khai thi công tại các tỉnh thành xa thành phố cao hơn nhiều so với khu vực TP.HCM (chi phí đi lại, chi phí lưu trú, ..).
- Do chỉ tiêu chính là doanh thu không đạt đương nhiên kéo theo các chỉ tiêu khác lợi nhuận và thu nhập bình quân của CB.CNV cũng không đạt. Tuy doanh thu không đạt nhưng Công ty vẫn phải đảm bảo tiền lương cho CB.CNV để duy trì mức sinh hoạt, đảm bảo đạt mức tối thiểu vùng trở lên.

Mặc khác trong năm 2023 nhân sự lao động giảm 18 người, trong đó có 4 là lãnh đạo và 13 lao động trực tiếp, 01 lái xe, chi phí trợ cấp thôi việc đến 440 triệu đồng; Chi phí thuê đất tăng 30% với trên 400 triệu đồng dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023 chỉ đạt 92 triệu đồng.

2.3 Các hoạt động chính của HĐQT năm 2023:

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, để ban hành nghị quyết nhằm để Tổng Giám Đốc và các thành viên Ban Điều Hành triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023.
- HĐQT đã thông qua và ban hành quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công Ty, tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, đảm bảo quyền lợi tối đa của Công ty.
- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc cho những năm tiếp theo, khẳng định thương hiệu trên thương trường, HĐQT và BĐH thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD, từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty tại các thị trường trọng điểm.

2.4 Công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành của HĐQT:

- HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng Giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.
- Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc, Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp thực hiện.
- HĐQT Công ty đã giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Lãnh đạo Công ty. Tuy nhiên, do tình hình đầu tư của các đơn vị trong ngành viễn thông trong năm đều sụt giảm, bên cạnh đó việc áp dụng định mức mới trong xây lắp viễn thông đã ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo.
- HĐQT Công ty đã có các chủ trương cụ thể về quản trị nhân sự, đào tạo ngắn hạn hay bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm tăng cao năng suất lao động, tin gọn bộ máy tổ chức và tránh lãng phí lao động để giảm chi phí tăng lợi nhuận kinh doanh.
- Chỉ đạo hoàn thiện công tác tài chính – đảm bảo liên tục hoạt động tài chính và đề ra nhiều giải pháp tích cực nhằm giải quyết các tồn tại của Công ty trước cổ phần hóa có chiều hướng thuận lợi.
- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời bằng các Nghị quyết hay các phương tiện thông tin chỉ đạo trực tiếp nhằm định hướng phát triển sản xuất kinh doanh, các chiến lược tháo gỡ khó khăn cho Công ty đồng thời có trách nhiệm giám sát Ban Điều Hành trong hoạt động kinh tế của Công ty.

- Hoạt động của Ban Kiểm Soát đã giúp cho Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

II/ CỔ ĐÔNG :

1. Vốn điều lệ của Công ty : 12 tỷ đồng
2. Tập đoàn BCVT VN góp 30% vốn điều lệ của Công ty.
3. Cổ đông hiện hữu năm 2023 đến 16 giờ 30 ngày 15/5/2024 là 192 cổ đông.

III/ NHỮNG KHÓ KHĂN TỒN TẠI :

1. Khó khăn chính của Công ty là nguồn vốn và công việc: trong năm 2023 rất khó khăn, chủ yếu có được từ đấu thầu với đơn giá thấp, giảm giá thầu bình quân từ 30 đến 48% mới có cơ hội thắng thầu.

2. Trong năm 2023 có tới 18 người xin thôi việc chiếm tỷ lệ 28,57% so với 63 lao động đầu năm do tiền lương thấp so với mặt bằng lương chung ở khu vực. Nhân sự lao động giảm nhiều ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bố trí lực lượng thi công của Công ty vì nhân sự này được đào tạo chuyên môn và có thâm niên công tác trên 15, 20 năm.

Tuy nhiên với lực lượng lao động hiện nay, Công ty có thể đảm bảo tổ chức thi công theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Tiến độ thi công quy định trong các Hợp đồng thời gian hiện tại rút ngắn so với trước đòi hỏi năng suất lao động phải cao, nhưng đội ngũ cán bộ công nhân viên chưa đồng bộ làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện nhiệm vụ cũng như kế hoạch chung của Công ty.

4. Lực lượng leo cao của Công ty hiện rất hạn chế do tuổi cao, huyết áp cao, trong khi việc tuyển nhân sự mới khó do mặt bằng tiền lương thấp.

5. Chi phí triển khai thi công tại các tỉnh thành xa thành phố cao hơn nhiều so với khu vực TP.HCM.

6. Chi phí trợ cấp thôi việc cho 18 trường hợp nghỉ việc trên là 440 triệu đồng, bên cạnh chi phí thuê đất khu vực TP. Thủ Đức năm 2023 tăng trên 400 triệu đồng (tăng 30% so với năm 2022) dẫn đến lợi nhuận năm 2023 chỉ còn 92 triệu đồng.

IV/ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

Năm 2024 tiếp tục với những khó khăn thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung, tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Năm 2024 Công ty tiếp tục tái cấu trúc bộ máy theo hướng sáp nhập các đơn vị nghiệp vụ, giảm thiểu số lao động gián tiếp, tăng năng suất lao động,

giảm chi phí sản xuất. Với tinh thần đó, Hội đồng Quản trị đặt ra các mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp như sau:

1. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2024:

- Chỉ tiêu doanh thu : 29,326 tỷ đồng
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế : 1 tỷ đồng
- Chỉ tiêu cổ tức cổ đông : 5%
- Thu nhập bình quân của người lao động: 10 triệu đồng/tháng

2. Các giải pháp

2.1. Định hướng đầu tư và phát triển

- Cùng cố phát triển ngành nghề truyền thống chủ lực của Công ty đồng thời mở rộng các ngành nghề dịch vụ mới, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh trên thị trường;
- Đầu tư thêm máy hàn cáp quang và một số máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ hỗ trợ thi công, giảm phụ thuộc vào sức người;
- Tiếp tục mở rộng thị trường, phát triển dịch vụ với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao;
- Liên danh với đối tác tham gia Cung cấp dịch vụ viễn thông tại các Chung cư cao ốc và tại các TTTV thực thuộc Viễn thông TPHCM;
- Tăng cường tìm nguồn công trình xây lắp từ bên ngoài như: Điện lực, Doanh nghiệp xây dựng; các doanh nghiệp cổ phần như FPT, truyền hình cáp...;
- Tăng cường công tác đấu thầu qua mạng để tìm nguồn công việc, liên danh liên kết với tham gia dự thầu các gói thầu hiện tại Công ty chưa đủ năng lực, đặc biệt quan tâm liên kết với các đơn vị có vốn góp của Tập đoàn.

2.2. Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn:

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thu hút vốn đầu tư nhằm tạo nguồn vốn thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, như: phát hành thêm cổ phần huy động vốn xã hội, liên doanh liên kết bằng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài Tập Đoàn Bru chính Viễn thông.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.
- Tái cấu trúc nguồn vốn hoạt động để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.
- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chặt chi phí SXKD.

Tăng cường công tác thu hồi công nợ đảm bảo quay vòng vốn nhanh cấp vốn kịp thời có các dự án đã ký hợp đồng.

2.3. Công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp:

- HĐQT đặt yêu cầu và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được Đại hội cổ đông và Hội đồng Quản trị phê duyệt để Ban điều hành phải tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.
- Đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông qua các ủy viên Hội đồng Quản trị phụ trách lĩnh vực được phân công.
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.
- Tái cấu trúc bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động Công ty cổ phần và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường.

2.4. Các công tác khác

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.
- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi con người trong tập thể PTCO.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị công ty về hình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện. Hội đồng Quản trị tin tưởng Đại hội cổ đông sẽ thảo luận, thông qua định hướng phát triển năm 2024.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi kính chúc Đại hội thành công, chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Dung

BÁO CÁO KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm soát hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần dịch vụ - xây dựng công trình Bưu điện như sau:

Phần 1. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Các nội dung kiểm tra, giám sát cụ thể gồm:

- Việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thẩm tra, phân tích các Báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, đảm bảo việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, kế toán, thống kê của Nhà nước và của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ của Công ty và quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về kế hoạch SXKD năm 2023:

Đơn vị tính : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	NQĐHĐCĐ năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với NQĐHĐCĐ	So với cùng kỳ
Doanh thu	38,382	39,588	28,472	71,92%	74,18%
Lợi nhuận sau thuế	1,184	1,382	0,092	6,65%	7,77%
Cổ tức	5%	8%	6%		

Nhận xét:

Căn cứ số liệu thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, công ty chưa hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, đạt 71,92% so với kế hoạch đề ra, đạt 74,18% so với cùng kỳ năm 2022, chưa đạt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch, cụ thể: Lợi nhuận sau thuế năm 2023 chỉ đạt 6,65% so với kế hoạch, đạt 7,77% so với cùng kỳ năm 2022.

Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tích cực điều hành hoạt động SXKD của Công ty, tiến hành đầy đủ các phiên họp định kỳ để đánh giá tình hình, thảo luận những vấn đề cần thiết và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời, phù hợp với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty tại từng thời điểm. Tất cả các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc đã được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

HĐQT đã có các chủ trương cụ thể về quản trị nhân sự, đào tạo ngắn hạn hay bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty, đồng thời, tổ chức tinh gọn bộ máy tổ chức, giảm lao động dư thừa để tiết giảm chi phí và tăng lợi nhuận kinh doanh.

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT, đưa ra các quyết định điều hành kịp thời, phù hợp và linh hoạt với biến động của thị trường nhằm đạt được kết quả tốt nhất.

2. Công tác tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương

📊 Tình hình lao động tăng giảm trong năm 2023 như sau:

Diễn giải	Năm 2023
Đầu năm	63
Tăng	3
Giảm	18
Cuối năm	48

* Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2023 là 48 người, giảm 15 người tương đương giảm 23,8% so với nhân sự đầu năm 2023. Nguyên nhân xin thôi nghỉ việc vì lý do cá nhân.

📊 Về tiền lương của CB.CNV:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm
Thu nhập bình quân CBCNV (đồng/người/tháng)	9.773.000.	9.610.000	- 1,67%

Dù doanh thu không đạt kế hoạch nhưng Công ty vẫn đảm bảo thu nhập của người lao động, bình quân mỗi lao động được 9,61 triệu đồng/tháng, tuy có giảm 1,67% so với cùng kỳ năm 2022, nhưng đây cũng là cố gắng của Ban điều hành công ty trong việc giữ lao động trong điều kiện khó khăn. Ban Kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục cơ cấu lại bộ máy lao động, đảm bảo mức thu nhập phản ánh đúng khối lượng và chất lượng công việc của người lao động nhằm tạo động lực cho người lao động và nâng cao năng suất lao động của Công ty.

4. Kết quả SXKD và công tác kinh doanh:

4.1. Nhận xét chung.

Ban Kiểm soát đánh giá Công ty đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, theo dõi và ghi nhận số liệu tài chính kế toán theo đúng các quy định. Báo cáo tài chính được lập vào ngày 31/12/2023 được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính cũng như

kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

4.2. Doanh thu – Chi phí.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2023	2022	+/- (%)
Doanh thu bán hàng hóa	634.283.890	1.617.480.000	-60,79%
Doanh thu hoạt động xây lắp	23.626.211.447	32.698.934.731	-27,75%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.136.757.257	3.897.737.646	6,13%
Doanh thu hoạt động tài chính	39.501.331	9.352.811	322,35%
Thu nhập khác	35.695.000	158.173.724	-77,43%
Tổng doanh thu	28.472.448.925	38.381.678.912	-25,82%
Giá vốn hàng hóa đã tiêu thụ	605.289.670	1.549.853.750	-60,95%
Giá vốn hoạt động xây lắp	21.762.073.255	29.753.220.118	-26,86%
Giá vốn cung cấp dịch vụ	-	-	
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	280.906.020	-	
Chi phí cho nhân viên	2.992.864.182	2.935.377.209	1,96%
Chi phí vật liệu, đồ dùng văn phòng	84.194.281	98.625.826	-14,63%
Chi phí khấu hao	60.831.780	60.831.780	0,00%
Thuế, phí và lệ phí	1.066.893.098	801.691.223	33,08%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	231.296.482	118.234.420	95,63%
Chi phí QLDN khác	983.473.972	1.153.361.232	-14,73%
Chi phí hoạt động tài chính	-	-	
Chi phí khác	212.334.558	383.928.413	-44,69%
Tổng chi phí	28.280.157.298	36.855.123.971	-23,27%
Lợi nhuận trước thuế	172.017.654	1.526.554.941	-88,73%
Thuế TNDN	80.141.224	428.933.164	-81,32%
Lợi nhuận sau thuế	91.876.430	1.097.621.777	-91,63%
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) hoạt động bán hàng hóa	95,43%	95,82%	
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) hoạt động xây lắp	92,11%	90,99%	
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) cung cấp dịch vụ	0,00%	0,00%	

So với cùng kỳ năm 2022, tổng doanh thu năm 2023 đạt 28,472 tỷ đồng, giảm 25,82%; trong đó, doanh thu bán hàng hóa năm 2023 giảm 60,79%; doanh thu cung cấp dịch vụ năm 2023 tăng 6,13%; doanh thu hoạt động xây lắp năm 2023 giảm 27,75%; doanh thu hoạt động tài chính tăng 322,35%; thu nhập khác năm 2023 giảm 77,43%. Như vậy, tình hình doanh thu của công ty trong năm 2023 sụt giảm so với năm 2022, trong đó hoạt động chính là xây lắp giảm doanh thu đã làm ảnh hưởng chủ yếu cho kết quả tổng doanh thu.

Tổng chi phí năm 2023 là 28,280 tỷ đồng, giảm 23,27% so với năm 2022, chủ yếu do giảm giá vốn hoạt động xây lắp và giá vốn hàng hóa, chi phí quản lý doanh nghiệp khác, tuy nhiên thuế-phí-lệ phí và chi phí dịch vụ mua ngoài tăng so với năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 0,091 tỷ đồng, giảm 91,63% so với năm 2022.

4.3. Quy mô tổng tài sản - nguồn vốn và tốc độ tăng trưởng.

Đơn vị tính: đồng

	Chỉ tiêu	2023	2022	+/- (%)
I	Tài sản ngắn hạn	24.688.461.460	30.951.137.557	-20,23%
	Tiền	3.755.595.685	3.386.078.623	10,91%
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	815.358.082	-	
	Các khoản phải thu ngắn hạn	17.078.768.792	24.718.727.808	-30,91%
	Hàng tồn kho	2.556.835.608	2.672.727.318	-4,34%
	Tài sản ngắn hạn khác	481.903.293	173.603.808	177,59%
II	Tài sản dài hạn	871.725.926	1.009.775.776	-13,67%
	Các khoản phải thu dài hạn	92.075.062	101.168.416	-8,99%
	Tài sản cố định	559.352.066	748.267.106	-25,25%
	Tài sản dài hạn khác	220.298.798	160.340.254	37,39%
	TỔNG TÀI SẢN = I + II	25.560.187.386	31.960.913.333	-20,03%
III	Nợ phải trả	8.373.208.392	13.740.899.262	-39,06%
	Nợ ngắn hạn	7.197.631.347	12.660.866.073	-43,15%
	Nợ dài hạn	1.175.577.045	1.080.033.189	8,85%
IV	Vốn chủ sở hữu	17.186.978.994	18.220.014.071	-5,67%
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12.000.000.000	12.000.000.000	0,00%
	Vốn khác của chủ sở hữu	3.216.843.430	3.216.843.430	0,00%
	Quỹ đầu tư phát triển	1.992.214.063	1.933.008.194	3,06%
	Quỹ khác thuộc Vốn chủ sở hữu	19.731.513	19.731.513	0,00%
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	- 41.810.012	1.050.430.934	-103,98%
	TỔNG NGUỒN VỐN = III + IV	25.560.187.386	31.960.913.333	-20,03%

So với thời điểm 31/12/2022, các khoản mục tài sản và nguồn vốn tại 31/12/2023 có sự biến động như sau:

+ **Về tài sản:** Tài sản ngắn hạn giảm 20,23%; Tài sản dài hạn giảm 13,67% so năm 2022

+ **Về nguồn vốn:** Nợ phải trả giảm 39.06%, trong đó Nợ dài hạn tăng 8,85%, Nợ ngắn hạn giảm 43,15%; Vốn chủ hữu giảm 5,67% so năm 2022.

4.4. Các hệ số tài chính

Chỉ tiêu	2023	2022	+/- (%)
Tỷ số thanh toán ngắn hạn	3,43	2,44	40,58%
Tỷ số thanh toán nhanh	3,07	2,23	37,67%
Vòng quay khoản phải thu	1,66	1,55	7,10%
Vòng quay hàng tồn kho	11,11	14,30	-22,31%
Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	48,72%	75,42%	
Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản	32,76%	42,99%	
Biên độ lợi nhuận gộp	20,24%	18,09%	
Biên độ lợi nhuận ròng	0,32%	2,87%	
EPS	77	915	-91,58%
ROE	0,53%	6,02%	
ROA	0,36%	3,43%	

Nhận xét:

- **Chỉ tiêu quản trị vốn lưu động và tính thanh khoản:** tỷ số thanh toán ngắn hạn tăng 40,58%, tỷ số thanh toán nhanh tăng 37,67%, vòng quay khoản phải thu tăng 7,10%, vòng quay hàng tồn kho giảm 22,31%. Các chỉ số quản lý vốn lưu động nhìn chung đã cải thiện hơn năm 2022, tuy nhiên công ty cần tăng cường quản lý khoản phải thu và đẩy nhanh việc thu hồi nợ.
- **Cơ cấu nguồn vốn:** Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2023 là 48,72% giảm so với năm 2022. Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản năm 2023 là 32,76% giảm so với năm 2022.
- **Chỉ tiêu lợi nhuận:** Biên độ lợi nhuận gộp năm 2023 đạt 21,5%, tăng 3 điểm % so với năm 2022. Biên độ lợi nhuận ròng năm 2023 đạt 0,32%, giảm 2,55 điểm % so với năm 2022. EPS năm 2023 đạt 77 đồng/cổ phiếu, giảm 91,63% so với năm 2022. ROE năm 2023 đạt 0,53% giảm 5,49 điểm %. ROA năm 2023 đạt 0,36%, giảm 3,07 điểm %. Như vậy, các chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023 và tỷ lệ sinh lời cho cổ đông đều giảm hơn năm 2022.

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét chung:

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Do tình hình kinh tế vĩ mô đang tăng trưởng rất chậm sau dịch bệnh và suy thoái kinh tế, cùng với các yếu tố cũng như nhu cầu đầu tư của các đơn vị trong ngành viễn thông vẫn còn thấp nên đã gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh trong năm 2023 của Công ty mặc dù Ban điều hành, cùng toàn thể CB-CNV trong công ty đã rất cố gắng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên kết quả đạt được rất hạn chế so với Nghị quyết HĐQT đề ra, điểm ghi nhận là Ban giám đốc Công ty nỗ lực tiết giảm chi phí, tinh gọn bộ máy tổ chức đảm bảo thu nhập cho người lao động không có trường hợp thấp hơn mức tối thiểu vùng I khu vực TPHCM.

Đối với công tác quản lý tài chính kế toán, trên cơ sở Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty đã chấp hành tốt các quy định về ghi chép, lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, tổ chức lưu trữ chứng từ theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

2. Kiến nghị:

Căn cứ tình hình hoạt động năm 2023, Ban Kiểm soát kiến nghị một số nội dung sau:

- 2.1. Tiếp tục tập trung vào việc hoạch định chiến lược, xây dựng, triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD do ĐHCĐ thông qua, đồng thời tổ chức công tác dự báo, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí đi kèm với những giải pháp cụ thể để bảo đảm điều hành linh hoạt, liên tục và đạt hiệu quả.
- 2.2. Tích cực liên hệ, mở rộng đối tượng khách hàng là các đơn vị ngoài ngành viễn thông để tăng nguồn công việc cho công ty, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD và ổn định thu nhập cho người lao động.
- 2.3. Tăng cường kiểm soát, cắt giảm chi phí đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng và hợp đồng mới để gia tăng lợi nhuận, tăng biên độ lợi nhuận trên doanh thu của công ty. Phân đầu cải thiện khả năng sinh lời và hiệu quả kinh doanh của công ty đạt mức bình quân trong ngành xây dựng.
- 2.4. Tổ chức sắp xếp nhân sự phù hợp để bộ máy của Công ty tinh gọn, giảm chi phí, tăng năng suất lao động cho công ty, tăng thu nhập bình quân của các bộ công nhân viên.

- 2.5. Tiếp tục thực hiện trích lập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, các khoản giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển theo đúng quy định để tạo nguồn khi xử lý, tránh gây biến động lớn vào năm xử lý.
- 2.6. Khẩn trương rà soát, giải quyết dứt điểm các khoản công nợ còn tồn đọng kéo dài, tập trung thu các khoản nợ phải thu tồn lâu năm, xử lý các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu.
- 2.7. Tập trung cải thiện tình hình kinh doanh của công ty con.

Phần 2. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.
2. Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
3. Tăng cường giám sát chi phí sản xuất kinh doanh của công ty để đảm bảo đạt được mục tiêu lợi nhuận. Thực hiện giám sát tình hình kinh doanh của công ty con.
4. Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, định kỳ thẩm tra tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính quý, năm.
5. Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty; đảm bảo triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách để điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, giảm thiểu rủi ro trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
6. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trên đây là một số nội dung cơ bản về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát trong năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 kính trình Đại hội cổ đông.

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- HDQT. Ban TGD;
- Lưu VT. BKS.

Mai Thị Thanh Phương

**BẢNG ĐỀ NGHỊ TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC
VÀ TRÍCH LẬP CÁC QŨ NĂM 2024**

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ	Tỷ lệ/LN (%)	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo sổ sách	108.230.336	100%	
2	Cổ tức năm 2023 (0%/vốn điều lệ)		0,00%	
3	Trích lập các quỹ	108.230.336	100,00%	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	0%	
3.2	Quỹ phúc lợi & khen thưởng	108.230.336	100,00%	

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Dung

**BÁO CÁO THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2023**

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 03/06/2023 về việc chi trả mức thù lao của HĐQT và BKS.

Thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 – Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện xin báo cáo mức thù lao như sau :

Đơn vị tính : đồng

STT	DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN
1	Tỷ lệ hoàn thành lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023	49%
2	Tiền lương bình quân của CBCNV/tháng	9.774.116
3	Tổng thù lao HĐQT và BKS được hưởng = $[(9.774.116 \times 50\% \times 49\%) \times 8 \text{ TV} \times 12 \text{ tháng}]$	229.887.197

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Dung

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 - CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ - xây dựng công trình Bưu điện điều chỉnh, bổ sung đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 22/5/2021.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội cổ đông chấp thuận việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 như sau:

- Mỗi thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng bằng 50% tiền lương bình quân của CB.CNV theo quỹ lương trích lập trong năm 2024 và được chi trả theo tỷ lệ lợi nhuận hoàn thành tương ứng.

- Nếu vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì được hưởng thêm 15% mức chênh lệch lợi nhuận sau thuế.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Xuân Dung

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

- Căn cứ vào chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định cụ thể tại Điều 37 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện.

- Căn cứ Điều 48 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện về việc “kiểm toán báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm Soát trình Đại hội cổ đông thường niên danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty như sau :

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Nhằm bảo đảm thủ tục cần thiết, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội xem xét, lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty trên cơ sở đề xuất trên.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Mai Thị Thanh Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Số 49 bis đường Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	28.397.252.594	38.214.152.377
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	28.397.252.594	38.214.152.377
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	22.648.268.945	31.303.073.868
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.748.983.649	6.911.078.509
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21		39.501.331	9.352.811
7.	Chi phí tài chính	22		20.273.973	
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		20.273.973	
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	VI.3	-	-
9.	Chi phí bán hàng	25	VI.3	-	-
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	5.419.553.795	5.168.121.690
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		348.657.212	1.752.309.630
12.	Thu nhập khác	31	VI.5	35.695.000	158.173.724
13.	Chi phí khác	32	VI.6	212.334.558	383.928.413
14.	Lợi nhuận khác	40		(176.639.558)	(225.754.689)
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		172.017.654	1.526.554.941
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		80.141.224	428.933.164
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		91.876.430	1.097.621.777
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	77	915

TP. HCM, ngày 15 tháng 05 năm 2024
Tổng Giám Đốc

Nguyễn Thanh Lâm

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Số 49 bis đường Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, TP.HCM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

STT	Chỉ tiêu	mã số	Năm 2023	Năm 2022
A	Tài sản ngắn hạn	100	24.688.461.460	30.951.137.557
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3.755.595.685	3.386.078.623
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	815.358.082	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	17.078.768.792	24.718.727.808
IV	Hàng tồn kho	140	2.556.835.608	2.672.727.318
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	481.903.293	173.603.808
B	Tài sản dài hạn	200	871.725.926	1.009.775.776
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	92.075.062	101.168.416
II	Tài sản cố định	220	559.352.066	748.267.106
	1. TSCĐ hữu hình	221	559.352.066	748.267.106
	2. TSCĐ thuê tài chính	224	0	0
	3. TSCĐ vô hình	227	0	0
III	Bất động sản đầu tư	230		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240		
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250	0	0
VI	Tài sản dài hạn khác	260	220.298.798	160.340.254
Tổng cộng tài sản			25.560.187.386	31.960.913.333
A	Nợ phải trả	300	8.373.208.392	13.740.899.262
I	Nợ ngắn hạn	310	7.197.631.347	12.660.866.073
II	Nợ dài hạn	330	1.175.577.045	1.080.033.189
B	Vốn chủ sở hữu	400	17.186.978.994	18.220.014.071
I	Vốn chủ sở hữu	410	17.186.978.994	18.220.014.071
	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	12.000.000.000	12.000.000.000
	2. Thặng dư vốn cổ phần	412	0	0
	3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	0	0
	4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	3.216.843.430	3.216.843.430
	5. Cổ phiếu quỹ	415	0	0
	6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	0	0
	7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0	0
	8. Quỹ đầu tư phát triển	418	1.992.214.063	1.933.008.194
	9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	0	0
	10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	19.731.513	19.731.513
	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	-41.810.012	1.050.430.934
	12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	0	0
	13. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	429		
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0
Tổng cộng nguồn vốn			25.560.187.386	31.960.913.333



TP.HCM, ngày 15 tháng 05 năm 2024

Tổng Giám Đốc

Nguyễn Thanh Lâm

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU KHÁC NĂM 2023

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	48.666.498	993.906.640
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.206.929.187	2.392.171.983
Các khoản tương đương tiền – Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng	1.500.000.000	-
Cộng	<u>3.755.595.685</u>	<u>3.386.078.623</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ban quản lý Dự án Tây Thành phố - Viễn thông TP. Hồ Chí Minh	7.268.433.042	9.167.854.839
Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Nam - Chi nhánh Tổng Công ty Hạ tầng mạng	2.003.420.224	3.989.959.346
Sư đoàn 5	279.163.000	2.791.622.000
Viễn thông Long An Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (Chi nhánh Công ty TNHH)	337.662.503	2.022.966.866
Các khách hàng khác	2.157.649.940	3.448.767.729
Cộng	<u>12.046.328.709</u>	<u>21.421.170.780</u>

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thuế Việt Nam	24.300.000	-
Các nhà cung cấp khác	2.247.301	81.162.000
Cộng	<u>26.547.301</u>	<u>81.162.000</u>

4. Phải thu khác

4a. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng	227.319.720	-	173.568.089	-
Các khoản ký cược, ký quỹ ngắn hạn	2.557.624.111	-	2.005.667.460	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.625.823.650	-	1.442.034.178	-
Cộng	<u>5.410.767.481</u>	<u>-</u>	<u>3.621.269.727</u>	<u>-</u>

4b. Phải thu dài hạn khác

Khoản ký quỹ bảo hành công trình còn phải thu.

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	190.627.390	-	223.631.160	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.184.396.138	-	1.986.378.058	-
Hàng hóa	930.894.800	(749.082.720)	930.894.800	(468.176.700)
Cộng	<u>3.305.918.328</u>	<u>(749.082.720)</u>	<u>3.140.904.018</u>	<u>(468.176.700)</u>

6. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	3.793.426.532	4.517.599.384	1.560.483.330	643.762.615	10.515.271.861
Số cuối năm	<u>3.793.426.532</u>	<u>4.517.599.384</u>	<u>1.560.483.330</u>	<u>643.762.615</u>	<u>10.515.271.861</u>

Trong đó:

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	2.500.964.901	1.533.222.993	612.446.967	643.762.615	5.290.397.476
Chờ thanh lý	-	2.984.376.391	-	-	2.984.376.391
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	3.251.454.013	4.517.599.384	1.354.188.743	643.762.615	9.767.004.755
Khấu hao trong năm	94.111.404	-	94.803.636	-	188.915.040
Số cuối năm	3.345.565.417	4.517.599.384	1.448.992.379	643.762.615	9.955.919.795
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	541.972.519	-	206.294.587	-	748.267.106
Số cuối năm	447.861.115	-	111.490.951	-	559.352.066
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình là chương trình phần mềm máy tính đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng có nguyên giá là 265.565.930 VND.

8. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	48.933.341	65.214.003
Chi phí sửa chữa, bảo trì	130.989.549	41.291.707
Thuế nhà đất	40.375.908	53.834.544
Cộng	220.298.798	160.340.254

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Asiana	1.986.524.468	4.169.214.049
Chi nhánh Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học Bưu điện	909.608.025	2.385.117.430
Công ty TNHH Cơ Khí Xây Dựng Trí Đức	563.939.552	384.599.120
Các nhà cung cấp khác	1.284.128.542	1.743.305.513
Cộng	4.744.200.587	8.682.236.112

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Truyền hình Cáp Saigontourit	187.498.523	-
Các khách hàng khác	1.862.357	21.882.357
Cộng	189.360.880	21.882.357

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.041.754.063	-	917.868.999	(1.606.996.817)	352.626.245	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	414.627.920	-	85.603.381	(434.395.321)	80.141.224	14.305.244
Thuế thu nhập cá nhân	-	173.603.808	59.947.929	(3.498.699)	-	117.154.578
Tiền thuê đất	-	-	817.701.431	(1.168.144.902)	-	350.443.471
Các loại thuế khác	-	-	2.000.000	(2.000.000)	-	-
Cộng	1.456.381.983	173.603.808	1.883.121.740	(3.215.035.739)	432.767.469	481.903.293

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%. Riêng từ ngày 01/07/2023 đến ngày 31/12/2023, Công ty mẹ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 08% đối với các hàng hóa, dịch vụ được quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ đối với hàng hóa dịch vụ có các loại thuế suất khác nhau.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện	80.141.224	391.973.609
Công ty TNHH MTV Đông Tây PTCO	-	36.959.555
Cộng	<u>80.141.224</u>	<u>428.933.164</u>

Tiền thuê đất

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 12.461,7 m² đất đang sử dụng tại phường Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh với mức 213.840 VND/m² đối với diện tích đất làm văn phòng và mức 91.260 VND/m² với diện tích đất làm xưởng sản xuất.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Các công ty trong Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

12. Phải trả khác

12a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận ký quỹ ngắn hạn	184.939.762	315.982.481
Cổ tức phải trả	693.650.500	608.262.500
Phải trả cho các đội thi công	6.418.906	6.770.116
Cộng	<u>885.009.168</u>	<u>931.015.097</u>

12b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Viễn thông TP. Hồ Chí Minh - Phải trả trước cổ phần hóa	147.898.029	147.898.029
Nhận ký quỹ dài hạn	1.027.679.016	932.135.160
Cộng	<u>1.175.577.045</u>	<u>1.080.033.189</u>

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

13. Vay ngắn hạn

Khoản vay Ông Đỗ Đức Trâm để bổ sung vốn lưu động với lãi suất 10%/năm, thời hạn vay 06 tháng đã thanh toán hết trong năm..

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	500.000.000	-
Số tiền vay phát sinh	-	500.000.000
Số tiền vay đã trả	(500.000.000)	-
Số cuối năm	<u>-</u>	<u>500.000.000</u>

14. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	6.749.322	100.000.000	(14.000.000)	92.749.322
Quỹ phúc lợi	34.343.320	304.911.507	(213.000.000)	126.254.827
Cộng	41.092.642	404.911.507	(227.000.000)	219.004.149

15. Vốn chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	3.600.000.000	3.600.000.000
Các cổ đông khác	8.400.000.000	8.400.000.000
Cộng	12.000.000.000	12.000.000.000

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2024



Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Lâm

ĐH CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện .

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Dịch vụ xây dựng Công trình Bưu điện được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây :

Điều 1 : Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần dịch vụ - xây dựng Công trình Bưu điện và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 15/5/2024) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh và giữ trật tự Đại hội;
4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
5. Không hút thuốc trong Phòng Đại hội;
6. Hạn chế nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội, các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc để chế độ im lặng;

Điều 2 : Chủ tọa đoàn

1. Chủ tọa đoàn gồm 3 người, bao gồm Chủ tọa và các thành viên; Chủ tịch Chủ tọa đoàn đồng thời là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện .
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa đoàn:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo chương trình của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Chủ tọa đoàn: làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ quyết theo đa số.

Điều 3. Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội gồm 1 người do Chủ tọa đoàn giới thiệu (thông qua Ban tổ chức Đại hội); chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa đoàn.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký :
 - a. Giúp Chủ tọa đoàn kiểm tra tư cách Đại biểu (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Chủ tọa đoàn công bố các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Chủ tọa đoàn đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, Chủ tọa đoàn quyết định;
 - d. Ghi đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua Đại hội.

Điều 4 . Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu :
 - a. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.
 - b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần dịch vụ - xây dựng công trình Bưu điện được tiến hành.

Điều 5. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc :
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu Thảo luận và chuyển cho Thư ký;
 - Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên Chủ tọa đoàn;

- Đại biểu cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu :

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại hội sẽ được Công ty cổ phần dịch vụ - xây dựng công trình Bưu điện trực tiếp trả lời bằng văn bản.

Điều 6: Biểu quyết thông qua các vấn đề cần lấy ý kiến Đại hội.

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp Đại hội đều được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết theo phương thức biểu quyết thông qua Đại hội.

2. Phiếu biểu quyết :

- Phiếu biểu quyết được ban tổ chức in và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội.
- Mỗi Đại biểu chỉ có 01 phiếu biểu quyết. Trên phiếu ghi rõ mã Đại biểu, Họ và tên Đại biểu, tổng số lượng cổ phần Đại biểu của Đại biểu đó.

3. Cách thức biểu quyết: Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn phương án: **Tán thành, Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** cho từng vấn đề theo hướng dẫn của Đoàn Chủ Tịch.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Phiếu không phải do ban tổ chức phát ra

Điều 7. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa đoàn sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty

Quy chế này gồm có 8 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI